

Số: 04/2019/QĐST - DS

Tam Đường, ngày 20 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Dương Thị Tuyết Thanh

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên họp:

Bà Tô Đỗ Yên Ly - Chức danh: Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Lò A D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản C1, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. (nay là Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Giàng Thị S, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: Bản C1, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú cuối cùng: Bản C1, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu (nay là Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp anh Lò A D trình bày: Anh Lò A D có em trai là Lò A L, sinh năm 1988, địa chỉ: Bản C1, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu chung sống với chị Giàng Thị S, sinh năm 1988, trú cùng bản. Anh Lò A L và chị Giàng Thị S có 02 người con là Lò Thị M, sinh ngày 03/6/2006 và Lò Thị A sinh ngày 02/3/2008. Đến ngày 22/6/2007, anh Lò A L chết. Ngày 10/8/2011, chị Giàng Thị S bỏ đi đâu, làm gì không ai hay biết, trước khi đi cũng không khai báo gì cho chính quyền địa phương biết và từ đó đến nay không có tin tức gì của chị S, hiện không có thông tin xác thực về việc chị S còn sống hay đã chết. Mặc dù anh D đã đi tìm kiếm nhiều nơi, đăng tin tìm kiếm chị S trên đài truyền thanh truyền hình địa phương vào ngày 10, 11, 12 tháng 10 năm 2018 nhưng không có kết quả. Hiện nay,

anh Lù A D đang nuôi dưỡng cháu Lù Thị M và ông Giàng A C (ông ngoại của các cháu) đang nuôi dưỡng cháu Lù Thị A.

Ngày 17 tháng 12 năm 2018 anh Lù A D làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích để anh Lù A D có căn cứ làm thủ tục xin bảo trợ xã hội cho hai cháu Lù Thị M và Lù Thị A. Ngoài ra Anh Lù A D không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý việc dân sự cho đến thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về yêu cầu giải quyết việc dân sự và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết việc dân sự: Anh Lù A D làm đơn yêu cầu và Tòa án nhân dân huyện Tam Đường thụ lý việc dân sự về “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” là có căn cứ và đúng với quy định tại Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Giàng Thị S biệt tích từ tháng 8 năm 2011 đến nay không có tin tức gì, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có thông tin xác thực về việc chị Súa còn sống hay đã chết.

Sau khi thụ lý việc dân sự theo đơn yêu cầu của anh Lù A D, Tòa án nhân dân huyện Tam Đường đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 03/2018/QĐ - TA ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với chị Giàng Thị S, và được đăng trên Báo công lý trên ba số liên tiếp là 3, 4, 5 vào các ngày 9, 11, 16 tháng 01 năm 2019, và được Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng nhấn tin tìm chị S trong ba ngày 15, 16 và 17 tháng 01 năm 2019. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên, nhưng không có tin gì của chị S, không ai biết hiện tại chị S đang ở đâu và còn sống hay đã chết. Do đó, anh D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tam Đường tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại các Điều 369, Điều 370, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì vậy, áp dụng Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích.

- Các vấn đề khác:

+ Về việc quản lý tài sản của chị S: Chị Giàng Thị S không có tài sản gì nên anh Lù A D không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

+ Về lệ phí tòa án: Anh Lù A D thuộc hộ nghèo, cận nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 303/GCN - HN - HCN ngày 08 tháng 5 năm 2019 nên căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên đề nghị Tòa án miễn lệ phí dân sự cho anh Lù A D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viên kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Đường nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Đây là yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị S, sinh năm 1988 có nơi cư trú cuối cùng bản Bản C1, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì việc dân sự đã thụ lý thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

[2] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự và quá trình giải quyết việc dân sự:

Chị Giàng Thị S biệt tích từ tháng 8 năm 2011 đến nay không có tin tức gì, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có thông tin xác thực về việc chị S còn sống hay đã chết. Do vậy, anh Lù A D làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích. Kèm theo đơn yêu cầu, anh Lù A D đã nộp các tài liệu, chứng cứ để chứng minh quan hệ giữa anh Lù A D và chị Giàng Thị S, các chứng cứ chứng minh chị Giàng Thị S đã bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 8 năm 2011 đến nay cũng như chứng cứ chứng minh anh D đã áp dụng các biện pháp thông báo tìm kiếm mà không có tin tức xác thực về việc chị S còn sống hay đã chết.

Xét thấy yêu cầu của anh D là có căn cứ, Tòa án nhân dân huyện Tam Đường đã thụ lý việc dân sự và đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 03/2018/QĐ-TA ngày 26 tháng 12 năm 2018 đối với chị Giàng Thị S, và được đăng trên Báo công lý trên ba số liên tiếp là 3, 4, 5 vào các ngày 9, 11, 16 tháng 01 năm 2019, và được Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng nhắn tin tìm chị S trong ba ngày 15, 16 và 17 tháng 01 năm 2019. Ngoài ra, còn đăng tải trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Tối cao và cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên, nhưng không có tin gì của chị S, không ai biết hiện tại chị S đang ở đâu và còn sống hay đã chết. Biên bản xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy, kể từ tháng 10 năm 2018 cho đến nay chị Giàng Thị S đã bỏ đi biệt tích, không ai có tin tức gì, không có tin tức xác thực về việc chị S còn sống hay đã chết.

Do đó, đối với yêu cầu của anh Lù A D yêu cầu tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại các Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những căn cứ nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Tam Đường có cơ sở khẳng định: Chị Giàng Thị S đã bỏ đi biệt tích từ tháng 8 năm 2011 cho đến nay và không có tin tức xác

thực về việc chị Súa còn sống hay đã chết, anh Lù A D đã thực hiện việc tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả, vì vậy yêu cầu của anh Lù A D và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích là có căn cứ chấp nhận.

Đối với phần quản lý tài sản: Anh Lù A D không yêu cầu Tòa án giải quyết, qua xác minh hiện tại chị Giàng Thị S không có tài sản chung gì với anh Lù A L và không có tài sản riêng nên Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Ngày 09 tháng 5 năm 2019, anh Lù a D có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự và cung cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: **303/GCN - HN - HCN ngày 08 tháng 5 năm 2019 cấp cho hộ Lù A D**. Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì anh Lù A D được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng anh D đã nộp nay được trả lại cho anh D.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 388; Điều 389; khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lù A D về việc đề nghị Tòa án tuyên bố chị Giàng Thị S mất tích.

2. Tuyên bố chị Giàng Thị S, sinh năm 1988, nơi cư trú cuối cùng: Bản C1, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu (nay là Bản C, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu) mất tích kể từ ngày 20/5/2019.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Lù A D được miễn lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, anh Lù A D đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân theo biên lai **số 0003128 ngày 20 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu, nay trả lại cho anh Lù A D**.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố quyết định. Chị Giàng Thị S có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi CTHADS huyện T;
- UBND xã K;
- Đường sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Thị Tuyết Thanh